TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2026/HSST
Ngày 07 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Quân
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thuật
2. Bà Trần Thị Minh Hiếu

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Võ Thị Diệu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở, Toà án nhân dân Khu vực 7- Đà Nẵng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1025/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T, sinh năm 19XX. Nơi sinh: xã P, thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế B (chết năm 2026) và bà Huỳnh Thị L; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 29/3/2012, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 06 tháng, về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tam Kỳ - Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Đà Nẵng, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Trịnh Tuấn S, sinh năm 19XX; Địa chỉ: thôn K, xã P, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Huỳnh Thị A, sinh năm 19XX; Địa chỉ: thôn Đ, xã P, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Huỳnh Thị L, sinh năm 19XX; Địa chỉ: thôn Đ, xã P, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Nguyễn Thanh T1, sinh năm 19XX; Địa chỉ: khối phố X, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Bạch Thị S1, sinh năm 19XX; Địa chỉ: khối phố X, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 26/12/2025, Trịnh Tuấn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát X (xe thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị A - mẹ ruột của S) đến nhà Nguyễn Thế T chơi. Tại đây, T hỏi mượn của S số tiền 200.000 đồng để đi mua thẻ cào nạp vào điện thoại chơi game. Sau khi mượn được tiền, T mượn xe mô tô biển kiểm soát X để đi mua thẻ cào, trên đường đi T nảy sinh ý định sử dụng ma túy đá nên điều khiển xe đến nhà Nguyễn Thanh T1 (trú khối phố X, phường T, thành phố Đà Nẵng) để hỏi mua mua túy đá. Khi gặp T1, T nói "bạn giúp tôi hai trăm nghìn ma túy với", T1 trả lời "sao không gọi mà chạy luôn xuống nhà kinh rứa", sau đó, T1 đưa cho T 01 (một) gói ma túy đá tại nhà T1 và yêu cầu T đi tìm chỗ chuyển tiền qua tài khoản cho T1 chứ T1 không nhận tiền mặt. Nhưng do T chỉ có 200.000 đồng nên T1 đưa cho T số tiền 7.000 đồng để T trả tiền dịch vụ chuyển khoản. Sau đó, T điều khiển xe đến nhà bà Bạch Thị S1 (trú khối phố X, phường T, là người thường làm dịch vụ chuyển tiền có thu phí) để nhờ bà S1 chuyển tiền giúp cho T1 nhưng nhà bà S1 đóng cửa nên T chưa chuyển trả tiền ma túy cho T1 được. T điều khiển xe về lại nhà tại thôn Đ, xã P. Lúc này, S đang nằm trong phòng ngủ của T, T hỏi S "lâu nay em có chơi ma túy không?", S trả lời "không có", T nói "em có chơi thì chơi chứ anh không ép", S nói lại "lâu nay nghỉ việc ở nhà chán quá, làm xíu cho vui cũng được". T dùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của T gồm 01 (một) chai nhựa loại chai nước ngọt hiệu Sting, 01 (một) ống thủy tinh (thường gọi là nỏ) và 01 (một) ống hút nhựa; T đổ hết ma túy đá vừa mua được vào nỏ thủy tinh, cắm nỏ thủy tinh và ống hút vào chai nhựa Sting có nước rồi bật quẹt ga đốt ma túy trong nỏ thành dạng khói, T hút trước sau đó đưa cho S hút, cả hai thay phiên nhau sử dụng (hút) hết số ma túy này. Sau khi sử dụng ma túy xong, T và S rủ nhau xuống quán Internet gần trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật Quảng Nam để chơi game. T sử dụng số tiền 200.000 đồng mượn của S để mua thuốc, nước và cược tiền giờ chơi game trước cho chủ quán. Khi chơi thua hết tiền thì S đưa cho T điện thoại của S đem đi cầm cố được số tiền 2.000.000 đồng để mang về tiếp tục chơi game. Trong lúc chơi game, do T thắng được số tiền 700.000 đồng nên T rút từ tài khoản chơi game về số tài khoản B1, mở tại Ngân hàng VietinBank của T. Lúc này, T nhớ chưa trả tiền ma túy cho T1 nên T chuyển vào số tài khoản B2 mở tại Ngân hàng OCB của Nguyễn Thanh T1 để trả tiền ma túy cho T1. Số tiền còn lại T nộp vào tài khoản game để tiếp tục chơi đến khi hết tiền thì T và S về.

Đến chiều ngày 27/12/2025, S tiếp tục đến nhà T chơi thì T hỏi S "còn tiền không lấy ma túy về chơi?", S trả lời "hết tiền rồi". T đem giấy cầm điện thoại của S (đã cầm chiều ngày 26/12/2025) ra cho S xem thì S nói T xuống tiệm cầm đồ lấy thêm 200.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng. T dùng điện thoại nhãn hiệu

Samsung (điện thoại này T khai mượn của mẹ ruột là bà Huỳnh Thị L), có gắn sim số A1 gọi cho Nguyễn Thanh T1 qua số điện thoại B2 để hỏi mua một gói ma túy đá với giá 200.000 đồng; T1 đồng ý bán và bảo T chuyển tiền qua tài khoản cho T1, đồng thời T1 chỉ T đến địa điểm gần nhà T1 để lấy ma túy. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe máy của S đến tiệm cầm đồ (nơi cầm cố điện thoại ngày 26/12/2025) để lấy thêm số tiền 200.000 đồng nhưng chủ tiệm cầm đồ không đồng ý. Vì không có tiền nên T điều khiển xe vào nhà T1 xin mua nợ 200.000 đồng ma túy đá nhưng khi T1 thấy T từ xa thì vẫy tay ra hiệu không cho vào nhà. T hiểu ý của T1 rồi đi đến điểm mà T1 để sẵn gói ma túy đá lấy mang về nhà. T vào phòng thấy S đang ngủ nên T không gọi S dậy mà tiếp tục dùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ngày 26/12/2025, T đổ toàn bộ số ma túy đá vừa mua được vào nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa ga đốt ma túy thành dạng khói rồi sử dụng một mình. Khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, S ngủ dậy, T nói cho S biết chủ tiệm cầm đồ không cho mượn thêm tiền nên không mua được ma túy, nhưng T không nói cho S biết việc T đã mua nợ ma túy đá về sử dụng một mình.

Ngày 28/12//2025, Công an xã P tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Thế T, kết quả xác định T dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Nguyễn Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng chất ma túy cùng với Trịnh Tuấn S như đã nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã tiến hành kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc tại nhà Nguyễn Thế T, tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy của T vào các ngày 26/12/2025, 27/12/2025, đồng thời ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thế T về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại Bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 05/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

+ Không tìm thấy các chất ma túy trong chai nhựa không nắp, bên ngoài chai nhựa có chữ STING được niêm phong gửi giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong đoạn ống thủy tinh cong một đầu được niêm phong gửi giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thế T và Trịnh Tuấn S được niêm phong gửi giám định.

Kết quả xác minh tại Công an xã P xác định: Nguyễn Thế T và Trịnh Tuấn S đều không phải là đối tượng nằm trong diện quản lý về ma túy theo Luật Phòng, chống ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã tạm giữ:

- 01 (một) bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh, trong suốt, dài khoảng 14cm, một đầu cong, có dạng hình chữ U; 01 (một) chai nhựa, không có nắp, bên ngoài có vỏ màu đỏ, ghi dòng chữ "STING" là những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy của Nguyễn Thế T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng, có gắn sim số A1 là phương tiện T sử dụng để liên lạc, giao dịch chuyển khoản tiền mua ma túy cho Nguyễn Thanh T1.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát X, xe này T mượn của S để đi mua thẻ cào, trên đường đi T nảy sinh ý định sử dụng ma túy đá nên điều khiển xe đến nhà T1 để mua ma túy. S không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Huỳnh Thị A (mẹ ruột của S).

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKSKV7, ngày 08/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; và đề nghị xử lý về vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, cơ quan Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, cung cấp đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Sau khi Nguyễn Thế T mua được một gói ma túy (loại Methamphetamine) với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng của Nguyễn Thanh T1; khoảng 14 giờ 00 ngày 26/12/2025, tại nhà của T thuộc thôn Đ, xã P, thành phố Đà Nẵng, T đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T rồi trực tiếp đốt nỏ thủy tinh để tạo thành khói, sau đó rủ Trịnh Tuấn S cùng sử dụng. T cùng S thay phiên nhau sử dụng hết số ma túy trên.

[3]. Kết quả giám định: Tại Bản kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 05/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

+ Không tìm thấy các chất ma túy trong chai nhựa không nắp, bên ngoài chai nhựa có chữ STING được niêm phong gửi giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong đoạn ống thủy tinh cong một đầu được niêm phong gửi giám định.

+ Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thế T và Trịnh Tuấn S được niêm phong gửi giám định.

[4]. Đối chiếu lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, với những tài liệu khách quan khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thế T đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Cáo trạng số 40/CT-VKSKV7, ngày 08/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng truy tố bị cáo T về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Ma túy là chất gây nghiện độc hại, có khả năng hủy hoại sức khỏe và trí tuệ con người. Do đó, Nhà nước kiểm soát và quản lý chặt chẽ các dạng ma túy, trong đó có Methamphetamine và có chế tài xử lý nghiêm minh những ai có hành vi tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực để nhận thức được tác hại của ma túy và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã có hành vi tổ chức cho bị cáo và Trịnh Tuấn S sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, tiếp tay cho các hành vi vi phạm liên quan đến chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và gây nên tình trạng mất trật tự an toàn tại địa phương. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có cha ruột là thương binh, thuộc tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo T hiện nay không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7]. Về nội dung liên quan:

- Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh T1 đã bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" trong một vụ án khác. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh T1 cho Nguyễn Thế T trong vụ án này, đồng thời chuyển tài liệu cho Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Đà Nẵng để tiếp tục điều tra theo quy định là phù hợp.

- Nguyễn Thế T và Trịnh Tuấn S đều không phải là đối tượng nằm trong diện quản lý về ma tuý theo Luật Phòng, chống ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng có văn bản đề nghị Công an xã P ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Trịnh Tuấn S vào ngày 26/12/2025 và hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Thế T vào ngày 27/12/2025 là phù hợp.

- Bà Bạch Thị S1 có thực hiện chuyển tiền cho Nguyễn Thanh T1 liên quan việc T1 bán ma túy nhưng không liên quan trong vụ án này nên không xem xét hành vi của bà S1.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, cần xử lý các vật chứng như sau:

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với dụng cụ sử dụng ma túy và vật không có giá trị sử dụng là 01 (một) bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh, trong suốt, dài khoảng 14cm, một đầu cong, có dạng hình chữ U; 01 (một) chai nhựa, không có nắp, bên ngoài có vỏ màu đỏ, ghi dòng chữ "STING" là những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và sim số A1 của Nguyễn Thế T.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng, đây là điện thoại của bà Huỳnh Thị L - mẹ T, bà L cho T mượn để sử dụng. T đã dùng điện thoại này liên lạc, giao dịch chuyển khoản tiền mua ma túy về sử dụng nhưng bà L hoàn toàn không biết, do đó, cần trả lại điện thoại cho bà L.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát X, xe này của bà Huỳnh Thị A (mẹ ruột của S); T mượn xe từ S để đi mua thẻ cào, trên đường đi T nảy sinh ý định sử dụng ma túy đá nên điều khiển xe đến nhà Nguyễn Thanh T1 để mua ma túy. Bà A không biết việc T lấy xe sử dụng và đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Huỳnh Thị A.

Hiện các vật chứng, tài sản nêu trên được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Phân trại tạm giam Tam Kỳ - Công an thành phố Đà Nẵng.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2025, về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

* Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bật lửa màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh, trong suốt, dài khoảng 14cm, một đầu cong, có dạng hình chữ U; 01 (một) chai nhựa, không có nắp, bên ngoài có vỏ màu đỏ, ghi dòng chữ "STING"

là những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và sim số A1 của Nguyễn Thế T.

- Trả lại cho bà Huỳnh Thị L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Phân trại tạm giam Tam Kỳ - Công an thành phố Đà Nẵng).

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6 và 7 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/8/2026). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 7;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TAND KHU VỰC 7

0MG070826.TL.QDBA
729

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Quân